

Bài 25

VIỆT NAM XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ ĐẤU TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976 – 1986)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

1. Về kiến thức

Hiểu rõ về con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội ; về quá trình 10 năm đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội ; về cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

2. Về kĩ năng

Rèn luyện kĩ năng phân tích, tổng hợp, so sánh, nhận định, đánh giá về con đường phát triển của đất nước, quá trình 10 năm đầu đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta.

3. Về thái độ

Bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tinh thần lao động xây dựng đất nước, đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Về nội dung

– Nội dung bài học đề cập đến giai đoạn lịch sử 10 năm đầu đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội, từ khi đất nước thống nhất về mặt nhà nước, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thành lập (2 – 7 – 1976), đến khi đất nước chuyển sang thực hiện đường lối đổi mới từ Đại hội VI (12 – 1986) của Đảng.

– Đi lên chủ nghĩa xã hội sau khi đất nước đã độc lập và thống nhất là con đường phát triển hợp quy luật của cách mạng Việt Nam. Trong 10 năm đầu (1976 – 1986) đi theo con đường đó, thực hiện qua hai kế hoạch 5 năm (1976 – 1980 và 1981 – 1985), cách mạng nước ta đạt được những thành tựu và tiến bộ đáng kể trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, song cũng gặp không ít khó khăn và yếu kém, cả sai lầm, khuyết điểm. Cuộc chiến tranh ở biên giới Tây Nam và phía Bắc Tổ quốc cũng đã gây cho đất nước những khó khăn trên bước đường đi lên.

2. Về phương pháp

Dùng phương pháp phân tích để HS nhận thức được con đường đi lên tất yếu của cách mạng nước ta ; nhận định, đánh giá khách quan kết quả của việc thực hiện hai kế hoạch 5 năm (1976 – 1980 và 1981 – 1985) ; so sánh kết quả thực hiện qua hai kế hoạch.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

- Tài liệu tham khảo trong SGV.
- Tham khảo *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ IV – 1976, lần thứ V – 1982, lần thứ VI – 1986* và *Lịch sử Việt Nam từ 1975 đến nay*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, xuất bản các năm 1997 – 2002 (của Trần Bá Đệ).

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Mở bài

Mở đầu bài mới, GV đặt vấn đề : Trong 10 năm đầu sau khi nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tuyên bố thành lập (2 – 7 – 1976), cách mạng nước ta thực hiện liền hai kế hoạch Nhà nước 5 năm nhằm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa và tiến hành đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

2. Dạy và học bài mới

Mục I – Đất nước bước đầu đi lên chủ nghĩa xã hội (1976 – 1986)

GV giảng bài theo ba mục như trong SGK :

1. Cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới

GV đặt câu hỏi cho HS suy nghĩ, trả lời : Việt Nam chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa bắt đầu từ lúc nào và với điều kiện như thế nào ? (Bắt đầu sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước và hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước, với điều kiện là đất nước đã độc lập và thống nhất).

GV phân tích rõ mối quan hệ giữa *độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội*, từ đó khẳng định : Đúng là chủ nghĩa xã hội sau khi đất nước đã độc lập và thống nhất là con đường phát triển hợp quy luật của cách mạng nước ta.

2. Thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm 1976 – 1980

Kế hoạch Nhà nước 5 năm 1976 – 1980 do Đại hội IV của Đảng đề ra, thực hiện những nhiệm vụ kinh tế – xã hội của nhiệm kỳ Đại hội.

Dựa vào nội dung SGK, GV giảng bài theo hai nội dung :

– Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (từ ngày 14 đến ngày 20 – 12 – 1976) với hai quyết định :

+ Quyết định đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa và đường lối xây dựng kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

+ Quyết định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu của kế hoạch Nhà nước 5 năm 1976 – 1980.

– Thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm 1976 – 1980 với kết quả :

+ Thành tựu, ưu điểm : Trong khôi phục và phát triển kinh tế (nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải) ; trong cải tạo quan hệ sản xuất ; về văn hoá, giáo dục, y tế.

+ Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân của nó.

3. Thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm 1981 – 1985

Kế hoạch Nhà nước 5 năm 1981 – 1985 do Đại hội V của Đảng đề ra, thực hiện những nhiệm vụ kinh tế – xã hội của nhiệm kỳ Đại hội.

GV dựa vào SGK giảng bài theo hai nội dung :

– Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (từ ngày 27 đến ngày 31 – 3 – 1982) với hai quyết định :

+ Quyết định tiếp tục đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa và đường lối xây dựng kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội do Đại hội IV năm 1976 đề ra, nhưng bắt đầu có sự điều chỉnh, bổ sung, phát triển, cụ thể hóa cho từng giai đoạn phù hợp với những điều kiện lịch sử cụ thể.

+ Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch Nhà nước 5 năm 1981 – 1985.

– Thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm 1981 – 1985 với kết quả :

- + Thành tựu, tiến bộ : trong sản xuất nông nghiệp và công nghiệp ; trong xây dựng cơ sở vật chất – kĩ thuật.
- + Khó khăn, yếu kém và nguyên nhân của nó.

Mục II – Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1975 – 1979)

GV dẫn dắt : Sau 30 năm chiến tranh, khi đất nước đã độc lập, tự do, nhân dân ta không mong muôn gì hơn là được sống yên ổn, đem tài năng và sức lực xây dựng đất nước phồn vinh, cuộc sống văn minh, hạnh phúc ; được chung sống hoà bình, hữu nghị với các nước, các quốc gia trên thế giới. Nhưng thực hiện mong muốn đó đâu có dễ dàng !

Cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước vừa kết thúc, nhân dân ta lại phải cầm súng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, chống cuộc chiến tranh xâm lấn biên giới Tây Nam của quân Pôn Pốt – Iêng Xari – Khiêu Xămphon và cuộc chiến tranh xâm lấn biên giới phía Bắc của quân Trung Quốc.

GV dựa vào nội dung SGK, trình bày từng cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc bằng những sự kiện cụ thể, tiêu biểu, bảo đảm tính khách quan, không nhận xét đánh giá gì thêm.

GV có thể giải thích cho HS biết thêm về "Khơme đỏ" : Đây là tổ chức của những người Campuchia trước đây từng ở trong các tổ chức yêu nước, trong Đảng Nhân dân cách mạng (thành lập tháng 7 – 1951), sau đó phản bội, chống lại Tổ quốc và nhân dân của họ, chống cộng sản, chống lại người bạn chiến đấu thuỷ chung Việt Nam.

Pôn Pốt, Iêng Xari, Khiêu Xămphon là những đại diện cho phái "Khơme đỏ" ở Campuchia. Họ từng là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng và từng giữ những chức vụ quan trọng trong Chính phủ kháng chiến Campuchia (thời chống Mĩ) : Pôn Pốt là Tổng bí thư, Iêng Xari là Bộ trưởng Ngoại giao, Khiêu Xămphon là Bộ trưởng Quốc phòng.

Tập đoàn Pôn Pốt đã từng dựa vào sự giúp đỡ của Việt Nam để kháng chiến chống Mĩ (1970 – 1975). Sau khi thắng Mĩ (17 – 4 – 1975) và sau khi lên nắm chính quyền ở Campuchia, họ liên quay súng bắn vào nhân dân ta, gây ra cuộc chiến tranh xâm lấn biên giới Tây Nam nước ta.

3. Sơ kết bài học

Trong hơn một thập niên (1976 – 1986), thực hiện hai kế hoạch Nhà nước 5 năm, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta đã đạt được những thành tựu và

tiến bộ đáng kể trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế – xã hội. Song, cách mạng cũng gặp không ít khó khăn và tồn tại nhiều yếu kém. Khó khăn ngày càng lớn của ta trong quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội đã đưa đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng vào cuối những năm 70, đầu những năm 80, gay gắt nhất là từ giữa những năm 80, trước mắt về kinh tế – xã hội. Tình hình đó đòi hỏi đất nước phải đổi mới. Đại hội VI năm 1986 của Đảng đã đưa nước ta bước vào thời kì đổi mới.

4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

Câu 1. HS nêu được các nội dung chính sau :

- Giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam : Đó là giai đoạn đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.
- Độc lập và thống nhất là điều kiện tiên quyết để đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Tiến lên chủ nghĩa xã hội sẽ đảm bảo cho độc lập và thống nhất của đất nước thêm bền vững. Như vậy, độc lập và thống nhất không những gắn với nhau mà còn gắn với chủ nghĩa xã hội. Đó là con đường phát triển hợp quy luật của cách mạng Việt Nam.

Câu 2. Trình bày được các nội dung sau :

Việt Nam chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước trong hoàn cảnh Việt Nam và thế giới có thuận lợi và khó khăn đã được Đại hội IV của Đảng nêu rõ :

- Thuận lợi :
 - + Đất nước hoà bình, độc lập, thống nhất ; nhân dân ta giàu lòng yêu nước, lao động cần cù sáng tạo, có Đảng tiên phong lãnh đạo ; có nhà nước vững mạnh đã qua thử thách ; có lực lượng lao động dồi dào và nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú.
 - + Trên thế giới đang diễn ra cuộc cách mạng mới về khoa học – kĩ thuật ; sự hợp tác về kinh tế, khoa học – kĩ thuật giữa các nước ngày càng mở rộng.
- Khó khăn :
 - + Kinh tế nước ta vốn lạc hậu, lại phải trải qua 30 năm chiến tranh tàn phá, với bao hậu quả nặng nề, cơ cấu kinh tế ở hai miền có những mặt chưa đồng nhất đáng kể ; âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch mới.

+ Đặc điểm lớn nhất là “nước ta vẫn đang trong quá trình từ một xã hội mà nền kinh tế còn phổ biến là sản xuất nhỏ tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”.

+ Trên thế giới, cuộc đấu tranh để giải quyết vấn đề “ai thắng ai” giữa một bên là chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc, dân chủ và hoà bình với một bên là chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động, hiếu chiến đang diễn ra quyết liệt và phức tạp.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Trong thời đại ngày nay, khi độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội không thể tách rời nhau, và ở nước ta, khi giai cấp công nhân giữ vai trò lãnh đạo cách mạng thì thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng là sự bắt đầu của cách mạng xã hội chủ nghĩa, sự bắt đầu của thời kì quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, sự bắt đầu của thời kì thực hiện nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản. Bước ngoặt lịch sử ấy đã diễn ra trên miền Bắc cách đây hơn hai mươi năm và từ sau ngày 30 tháng 4 năm ngoái, diễn ra trong phạm vi cả nước. Như vậy, độc lập và thống nhất không những gắn liền với nhau, mà còn tạo tiền đề cho chủ nghĩa xã hội.

Với thắng lợi hoàn toàn và triệt để của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn mới, giai đoạn cả nước độc lập, thống nhất, làm nhiệm vụ chiến lược duy nhất là tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Chủ nghĩa xã hội là mục đích trước mắt của cách mạng Việt Nam, đồng thời là con đường tiến hoá tất yếu của xã hội Việt Nam, phù hợp với quy luật phát triển của xã hội loài người đang ở trong thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh, tinh hoa của dân tộc, do ý thức được tính chất của thời đại, đã kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa xã hội. Người nói : "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản"⁽¹⁾ ; "Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ"⁽²⁾. Thẩm nhuần tư tưởng vĩ đại ấy, Đảng ta đã vạch rõ trong Cương lĩnh đầu tiên rằng, cách mạng Việt Nam là một quá trình

(1) Hồ Chí Minh, *Về xây dựng Đảng*, NXB Sự thật, H., 1970, tr. 82.

(2) Hồ Chí Minh, *Vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội*, NXB Sự thật, H., 1970, tr. 229.

cách mạng không ngừng từ cách mạng dân tộc dân chủ tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Và trong quá trình cách mạng, khi cả nước làm một nhiệm vụ chiến lược hoặc làm hai nhiệm vụ chiến lược, Đảng ta, từ khi ra đời đến nay, vẫn luôn luôn giữ vững cao hai ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó là đường lối, là sức mạnh, là nguồn gốc thắng lợi của cách mạng nước ta.

Ngày nay, Tổ quốc ta đã hoàn toàn độc lập thì dân tộc và chủ nghĩa xã hội là một. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới thực hiện được ước mơ lâu đời của nhân dân lao động là vĩnh viễn thoát khỏi cảnh bị áp bức, bóc lột, nghèo nàn, lạc hậu, để sống một cuộc đời no cơm, ấm áo, ngày mai được bảo đảm, một cuộc đời văn minh, hạnh phúc. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới đem lại cho nhân dân lao động quyền làm chủ đầy đủ, mới trả lại giá trị chân chính cho con người, khiến cho con người thật sự làm chủ xã hội, làm chủ thiên nhiên và làm chủ bản thân. Có chủ nghĩa xã hội, Tổ quốc ta mới có kinh tế hiện đại, văn hoá, khoa học tiên tiến, quốc phòng vững mạnh; do đó bảo đảm cho đất nước ta vĩnh viễn độc lập, tự do và ngày càng phát triển phồn vinh. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới làm cho Tổ quốc ta thống nhất ở trình độ cao nhất và đầy đủ nhất, thống nhất về lãnh thổ, về chính trị và tinh thần, về kinh tế, văn hoá, xã hội, thống nhất về quyền lợi và nghĩa vụ, mọi người đoàn kết, thương yêu nhau một cách chân thành và thắm thiết.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng*, Sđd)